UBND PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG TIỂU HỌC-THCS HERMANN GMEINER

Số: 83/KH-HGS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày 3 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG CẤP THCS NĂM HỌC 2026-2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW;

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh chương trình hiện hành;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 và Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp

trung học cơ sở, trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư số 14/2025/TT-BGDĐT ngày 18/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số nội dung có liên quan;

Căn cứ Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục phổ thông và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường phổ thông;

Căn cứ Văn bản số 5548/BGDĐT-QLCL ngày 18/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2026-2027;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học;

Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai học bạ số;

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5588/BGDĐT-GDPT ngày 19/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 3819/SGDĐT-GDMNPT ngày 25/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo và hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045";

Căn cứ Kế hoạch số 5275/KH-UBND ngày 22/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai

trong trường học và Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 3008/SGDĐT-GDMNPT ngày 13/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Kế hoạch số 5275/KH-UBND;

Căn cứ Kế hoạch số 5726/KH-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, áp dụng từ năm học 2026-2027 và các năm học tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Kế hoạch số 3735/KH-SGDĐT ngày 20/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Văn bản số 3780/UBND-VHXH ngày 20/08/2026 của Ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục và khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 trên địa bàn phường Điện Biên Phủ;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường TH&THCS Hermann Gmeiner về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; số lượng học sinh, lớp học; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kết quả giáo dục năm học 2025-2026 và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2026-2027;

Trường TH&THCS Hermann Gmeiner xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở năm học 2026-2027 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2026 – 2027

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Phường Điện Biên Phủ là địa bàn trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế và văn hóa của tỉnh Điện Biên, giữ vị trí chiến lược trong không gian phát triển đô thị. Địa bàn phường có đặc điểm đan xen giữa các khu phố thương mại, khu dân cư tập trung và khu vực sản xuất nông nghiệp.

Về kinh tế: Hoạt động thương mại, dịch vụ và du lịch lịch sử - văn hóa ngày càng phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò chủ đạo; sản xuất nông nghiệp chất lượng cao tiếp tục được duy trì, định hướng phù hợp với lợi thế của từng khu vực dân cư. Hệ thống hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc được đầu tư đồng bộ.

Về văn hóa - xã hội: Địa phương sở hữu những giá trị lịch sử độc nhất thuộc Quần thể di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ và nét đẹp văn hóa đa dạng của các dân tộc anh em. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao. Các thiết chế văn hóa, y tế, an sinh xã hội và giáo dục luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm đầu tư, hoàn thiện.

Về xu hướng phát triển: Tiến trình đô thị hóa nhanh chóng gắn liền với công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số mạnh mẽ. Khả năng tiếp cận thông tin, công nghệ và các dịch vụ công ích của người dân ngày càng mở rộng, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển giáo dục và xây dựng xã hội học tập.Tác động đến giáo dục nhà trường: Đặc điểm tự nhiên, kinh tế, văn hóa và cư dân của địa phương vừa tạo

ra những điều kiện thuận lợi trong việc huy động nguồn lực xã hội hóa, vừa đặt ra những yêu cầu cao đối với nhà trường trong việc đổi mới phương pháp, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục di sản, phát triển năng lực cốt lõi phù hợp với từng đối tượng học sinh và thực tiễn địa phương.

a) Thuận lợi

Sự quan tâm của hệ thống chính trị: Nhà trường nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương và ngành Giáo dục; sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể. Đây là nền tảng để tối ưu hóa mô hình phối hợp "Nhà trường – Gia đình – Xã hội" và huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục.

Đồng thuận từ gia đình và cộng đồng: Đời sống kinh tế – xã hội địa phương ngày càng nâng cao; nhận thức của cha mẹ học sinh (CMHS) về vai trò của giáo dục chuyển biến rất tích cực. Đa số gia đình chủ động đồng hành, phối hợp quản lý và tạo điều kiện tối đa cho con em học tập, rèn luyện.

Lợi thế tài nguyên giáo dục địa phương: Địa bàn sở hữu các giá trị lịch sử, văn hóa đặc trưng của Quần thể di tích Chiến trường Điện Biên Phủ và nguồn lực thực tiễn phong phú. Đây là chất liệu quý giá để nhà trường triển khai hiệu quả nội dung giáo dục địa phương, giáo dục truyền thống, trải nghiệm sáng tạo gắn liền với thực tiễn nhằm phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh.

Đòn bẩy từ hạ tầng công nghệ và chuyển đổi số: Hạ tầng công nghệ thông tin địa phương phát triển mạnh; năng lực tiếp cận công nghệ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh và CMHS ngày càng nâng cao. Đây là điều kiện tiên quyết để nhà trường đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị và dạy học; khai thác học liệu số; triển khai giáo dục STEM, giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) và phát triển năng lực số theo chuẩn Chương trình GDPT 2018.

b) Khó khăn

Sự bất bình đẳng về điều kiện kinh tế - gia đình: Địa bàn phường rộng, dân cư phân bổ không đều; mức sống và độ sâu sát của gia đình đối với việc học của con em có sự chênh lệch lớn. Một bộ phận cha mẹ phải đi làm ăn xa hoặc hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa thể thường xuyên phối hợp, hỗ trợ học sinh học tập và rèn luyện.

Áp lực từ tính đa dạng của đối tượng học sinh: Học sinh có sự khác biệt lớn về môi trường sống, khả năng nhận thức và nhu cầu học tập; hiện vẫn còn đối tượng thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng ven khó khăn và học sinh khuyết tật. Thực tế này đòi hỏi nhà trường phải tập trung cao độ vào dạy học phân hóa, giáo dục hòa nhập và xây dựng các giải pháp an sinh giáo dục để đảm bảo cơ hội phát triển công bằng cho mọi học sinh.

Thách thức từ khoảng cách số và mặt trái của công nghệ: Khả năng trang bị thiết bị và sử dụng công nghệ số giữa các gia đình không đồng đều. Việc học sinh tiếp cận sớm với Internet, mạng xã hội và các công cụ AI tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nhà trường đối mặt với áp lực lớn trong việc trang bị cho học sinh năng lực số, kỹ năng kiểm chứng thông tin, ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân và đạo đức sử dụng AI trách nhiệm.

Nguy cơ mất an toàn từ môi trường xã hội: Những tác động tiêu cực của đời sống đô thị hóa, tệ nạn xã hội và nguy cơ mất an toàn đặt ra yêu cầu cấp bách cho nhà trường trong việc nâng chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và năng lực tự bảo vệ của học sinh. Đồng thời, đòi hỏi phải thiết lập cơ chế thông tin liên lạc thông suốt, phản ứng nhanh giữa nhà trường, gia đình và lực lượng an ninh địa phương.2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2026 - 2027

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Năm học 2026–2027, cấp THCS có 6 lớp với 177 học sinh, tổ chức từ lớp 6 đến lớp 9; huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, duy trì 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Đối tượng học sinh đa dạng, trong đó có học sinh dân tộc, học sinh khuyết tật và học sinh thuộc các diện cần được quan tâm, hỗ trợ. Nhà trường chú trọng tổ chức dạy học phân hóa, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phù hợp với đặc điểm, nhu cầu học tập của từng đối tượng học sinh.

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Khuyết tật	HS diện quan tâm/chính sách				
							Tổng	Mồcôi	Hộcậnnghèo	Hộnghèo	Thôn/bản ĐBKK
6	2	59	11	20	1	0	12	1	0	3	10
7	2	55	11	41	7	0	28	2	5	15	28
8	1	38	14	14	4	1	3	0	0	0	3
9	1	24	13	7	4	0	4	0	0	0	4
TS	**6**	**177**	**49**	**82**	**16**	**1**	**47**	**3**	**5**	**18**	**45**

- 100% số lớp và số học sinh học 2 buổi/ngày.
- Số học sinh/lớp bình quân: 29,5 học sinh/lớp.
- Tỉ lệ học sinh nữ: 27,7%.
- Tỉ lệ học sinh dân tộc: 46,3 %.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

a. Về số lượng, trình độ đào tạo

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Ghi chú

				Th. sĩ	ĐH	CĐ	TC	Khác	
CBQL	2	1	0		2				
GV	10	6	2		10				
Tổng	**12**	**7**	**2**		**12**				

b. Về cơ cấu đội ngũ

- CBQL cấp THCS: có 01 Hiệu trưởng; 01 Phó Hiệu trưởng trực tiếp quản lý, chỉ đạo cấp THCS.

- Tổ chuyên môn cấp THCS: 10 người, trong đó: Ngữ văn: 01; Toán - lý 03; Tin học: 01; Sinh: 01 (kiêm nhiệm TPT Đội); Hóa-CN: 01; Ngoại ngữ: 01; Sử: 01; GDTC: 01

+ Tổ Văn phòng: 04 người (02 Kế toán, 01 y tế, 01 Bảo vệ)

c. Về thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

- Về đội ngũ giáo viên:

+ Chất lượng đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

+ Đội ngũ đảm bảo định mức theo quy định (1,9 giáo viên/lớp); cơ cấu bộ môn tương đối đầy đủ. Đa số giáo viên có chuyên môn vững vàng, trách nhiệm, yêu nghề, có tinh thần hợp tác và phối hợp tốt với phụ huynh, cộng đồng.

+ 100% giáo viên chủ động thực hiện phương pháp dạy học tích cực, tích hợp thiết bị công nghệ trong dạy học, tư vấn và hỗ trợ học sinh hiệu quả.

- Về cán bộ quản lý: *Cán* bộ quản lý phụ trách cấp THCS có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác quản lý; chủ động, trách nhiệm và sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Có năng lực quản trị chuyên môn, hướng dẫn và hỗ trợ giáo viên thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học; chú trọng bồi dưỡng, phát triển năng lực giáo viên và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Khó khăn**

- Về đội ngũ giáo viên:

+ Một bộ phận giáo viên còn hạn chế về năng lực sử dụng ngoại ngữ, năng lực số chưa đồng đều; giáo viên phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn và kiêm nhiệm, vì vậy việc bố trí nhân lực cho dạy học 2 buổi/ngày, hoạt động trải nghiệm, giáo dục số và các nhiệm vụ mới cần được điều hành linh hoạt, khoa học.

+ Về nhân lực giảng dạy Theo định mức 1,9 giáo viên/lớp để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày - với tổng số tiết học trên lớp từ 29 tiết/tuần (đối với lớp 6, lớp 7), 29,5 tiết/tuần (đối với lớp 8, lớp 9), nhà trường gặp nhiều khó khăn trong công tác phân công lao động. Do giáo viên không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy chuyên môn mà còn phải kiêm nhiệm nhiều chức danh, nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT (như công tác chủ nhiệm lớp, tổ trưởng, tổ phó

chuyên môn, phụ trách phòng chức năng...). Sự cộng hưởng này dẫn đến áp lực lớn cho đội ngũ, khiến nhiều giáo viên phải dạy vượt số tiết định mức chuẩn quy định (vượt quá 19 tiết/tuần).

Tình trạng thừa - thiếu giáo viên cục bộ theo môn học: Mặc dù xét trên tổng số lượng biên chế tính theo tỷ lệ giáo viên/lớp, nhà trường đạt đủ quy mô số lượng để vận hành; tuy nhiên, thực tế lại xảy ra tình trạng thiếu hụt cục bộ giáo viên ở các loại hình môn học đặc thù, cụ thể là môn Địa lý và môn Mĩ thuật. Việc thiếu nhân sự đúng chuyên ngành tại các bộ môn này gây ra rào cản rất lớn cho nhà trường trong việc tối ưu hóa sắp xếp thời khóa biểu, phân công đúng chuyên môn đào tạo, đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai đồng bộ các mạch nội dung và phân môn theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- *Về cán bộ quản lý:* Hạn chế trong sử dụng ngoại ngữ, ảnh hưởng đến việc tiếp cận tài liệu chuyên môn, quản trị giáo dục trong xu hướng hội nhập.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường có diện tích 15.344m^2. Diện tích sân chơi, bãi tập 2000 m^2.

- **Tổng số phòng học:** 6 phòng, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp.

- **Phòng học bộ môn:** 07 phòng, gồm: 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Tin học, 01 phòng Âm nhạc, 01 KHTN, 01 KHXH, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Mĩ Thuật

- **Phòng chức năng:** 12 phòng, bao gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng, 01 phòng Họp, 01 phòng Y tế, 01 Thư viện, 01 phòng Tư vấn tâm lý và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập, 01 Kế toán.

- **Thiết bị dạy học:** Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đồng thời được trang bị thêm một số thiết bị hiện đại để phục vụ nhu cầu

giáo dục và các hoạt động học tập:

+ 05 Màn hình tương tác thông minh lắp đặt tại 05 phòng học chính.

+ 06 máy chiếu;

+ 01 máy chiếu vật thể;

+ 01 bộ tăng âm, loa đài;

- **Sân chơi, bãi tập:** Sân chơi, bãi tập đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, vui chơi cho học sinh.

- **Thực trạng:** Hiện tại các lớp học, phòng học bộ môn chưa được trang trí. Một số phòng lớp học và phòng bộ môn còn thiếu bàn ghế, phương tiện dạy học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện giáo dục bắt buộc theo quy định và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Bảo đảm đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bố trí, sử dụng đội ngũ hợp lý, bảo đảm hoạt động giáo dục ổn định, thông suốt ngay từ đầu năm học.

Đổi mới quản lý giáo dục phổ thông và quản trị nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, tiếp tục triển khai học bạ số, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo; giảm hồ sơ, thủ tục hành chính.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018 đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và phối hợp trong quá trình giáo dục. Tham mưu chính quyền địa phương đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể nhân dân về mục tiêu và nội dung đổi mới giáo dục.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% các lớp (9 buổi/tuần); mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết, mỗi tiết học 45 phút, đảm bảo sức khỏe và hiệu quả học tập cho học sinh.

*** Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2018**

- Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

+ Tổ chức dạy học các môn học bắt buộc và môn lựa chọn theo Chương trình GDPT 2018 cấp THCS, bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt, thực hiện phân phối chương trình, kế hoạch thời gian năm học và các hướng dẫn chuyên môn hiện hành.

+ Tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, tăng cường dạy học tích cực, dạy học theo chủ đề, dự án, kết hợp linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học trong và ngoài lớp học, gắn với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)

+ Tổ chức dạy học theo CTGDPT 2018, chú trọng phát triển năng lực giao tiếp, tăng cường thực hành sử dụng tiếng Anh thông qua hoạt động nói, thuyết trình, học theo dự án, CLB, sân chơi học thuật, giao lưu, trải nghiệm gắn với nội dung môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

+ Từng bước tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh phù hợp điều kiện thực tiễn:

+ Mở rộng hoạt động giao tiếp và trải nghiệm bằng tiếng Anh trong một số hoạt động giáo dục phù hợp.

+ Phát triển, chia sẻ học liệu số, học liệu dùng chung; tổ chức bồi dưỡng giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

- Môn Tin học và nội dung giáo dục về trí tuệ nhân tạo (AI) (tích hợp theo CV 5588)

+ Tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018, chú trọng phát triển năng lực số, kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, hiệu quả; tăng cường thực hành, sản phẩm học tập, dự án.

+ Triển khai nội dung giáo dục AI theo hướng dẫn tại Công văn 5588/BGDĐT-GDPT (áp dụng từ năm học 2026-2027) theo điều kiện của nhà trường, bảo đảm không gây quá tải, phù hợp lứa tuổi và tích hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; ưu tiên các nội dung:

+ Trang bị kiến thức nền tảng, hình thành kỹ năng vận dụng và thái độ sử dụng AI an toàn, có đạo đức, có trách nhiệm.

+ Rèn năng lực tư duy phản biện, kiểm chứng thông tin, nhận biết rủi ro và hạn chế của AI; tuân thủ quy định về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Hình thức triển khai (lựa chọn phù hợp, có thể kết hợp):

+ Tổ chức chuyên đề/hoạt động giáo dục về AI.

+ Lồng ghép nội dung AI trong Tin học và một số môn học/hoạt động giáo dục phù hợp.

+ Tổ chức hoạt động theo nhu cầu: CLB, trải nghiệm, ngoại khóa, cuộc thi/sân chơi.

- Tổ chức dạy học linh hoạt, nâng cao chất lượng thực chất

+ Thực hiện phân hóa, cá thể hóa trong lớp học; tăng cường hỗ trợ học sinh còn hạn chế về nền tảng, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

+ Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, CLB, hoạt động giáo dục gắn thực tiễn; phát huy tự học và năng lực hợp tác của học sinh; chú trọng chất lượng thực chất, hạn chế hình thức.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2026 - 2027

1. Mục tiêu chung

- Chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản trị nhà trường theo dữ liệu, chuẩn đầu ra và trách nhiệm giải trình; sử dụng dữ liệu về kết quả học tập, rèn luyện, chuyên cần, đội ngũ, cơ sở vật chất và phản ánh của cha mẹ học sinh để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, phân công giáo viên, hỗ trợ học sinh và cải tiến chất lượng.

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà và phát triển học sinh có năng lực, năng khiếu; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản trị theo dữ liệu, chuẩn đầu ra và trách nhiệm giải trình.[1]

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; tạo cơ hội bình đẳng cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất và tinh thần.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi bạo lực học đường, xâm phạm danh dự, nhân phẩm; bảo đảm có đầu mối tư vấn tâm lý học đường và tăng cường phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong hỗ trợ học sinh.

- Triển khai hiệu quả CTGDPT 2018 cấp THCS; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi như: kỹ năng sống, lý tưởng cách mạng, đạo đức, ứng phó biến đổi khí hậu, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, tư vấn tâm lý học đường, giáo dục công dân số.

---

[1] Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- Tăng cường giáo dục giá trị sống, đạo đức, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp và giải quyết vấn đề; hình thành thói quen học tập tích cực, sinh hoạt khoa học và ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng.

- Thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa học đường tích cực.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; từng bước hình thành năng lực số và tư duy công nghệ cho học sinh.

- Cập nhật nội dung môn Lịch sử và Địa lý phù hợp với thực tế địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội. Tổ chức rà soát, điều chỉnh tên gọi địa phương, bản đồ hành chính, các sự kiện lịch sử và thông tin địa lý liên quan nhằm bảo đảm nội dung dạy học chính xác, thiết thực, góp phần giáo dục học sinh hiểu biết và tự hào về quê hương trong bối cảnh mới.

- Tăng cường giáo dục lịch sử địa phương, truyền thống cách mạng của quê hương, nhất là giai đoạn từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến thắng Điện Biên Phủ, sự kiện thành lập phường mới sau khi sáp nhập, nhằm bồi dưỡng tình yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc cho học sinh.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục: với 177 học

Năm học 2026-2027, trường có 06 lớp học cấp THCS học sinh:

Lớp	Tổng số học sinh						Số HS học 2 buổi/ ngày			Số HS học môn ÂN, MT, TD		
	Số lớp	TS HS	Nữ	DT	Nữ DT	KT	Số lớp	TS HS	%	Số lớp	HS	%
6	2	59	11	20	1	0	2	59	100	2	59	100
7	2	55	11	41	7	0	2	55	100	2	55	100
8	1	38	14	14	4	1	1	38	100	1	38	100
9	1	24	13	7	4	0	1	24	100	1	24	100
Cộng	6	**177**	**49**	**82**	**16**	**1**	6	177	100	6	177	100

2.2. Chất lượng giáo dục

Chỉ tiêu: Đối với lớp 6,7,8,9: 177 HS - 6 lớp

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
177	152	25	0	0	32	54	91	0

Khen thưởng

Lớp	Học sinh xuất sắc	Học sinh giỏi
6,7,8,9	8	24

Lớp TTXS: 4 lớp

Lớp TT: 2 lớp

- Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%; tỷ lệ học sinh chuyển lớp thẳng đạt 100% trở lên; tỷ lệ học sinh chuyển lớp sau thi lại đạt 100%; Thi vào lớp 10 Chuyên Lê Quý Đôn, PTDTNT tỉnh: 4/21 HS trở lên chiếm 19%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 vào học các trường THPT, dạy nghề đạt trên 100%.

- Chất lượng môn học/ Hoạt động giáo dục/lớp (có phụ lục kèm theo)

2.2.3. Tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh:

- Cấp Phường: HSG các môn văn hóa lớp 9: đạt 7/24 chiếm 29,2%;

Cấp tỉnh: HSG các môn văn hóa lớp 9 (1 Văn, 1 Lịch sử&Địa lí, 1 KHTN): đạt 3/24 chiếm 12,5%

- Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh lớp 9 có 02 dự án tham gia cấp phường có ít nhất 01 dự án đạt giải.

- Các cuộc thi trên Internet: Khuyến khích học sinh tham gia.

2.3. Chất lượng đội ngũ

- Duy trì 100% Cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp đạt 84.6% (Trong đó cấp trường 84,6%, cấp thành phố 84,6%, cấp tỉnh 30,7%)

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được đánh giá xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% giáo viên được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 38% trở lên; 100% Đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 25%.

2.4. Cơ sở vật chất

- Đảm bảo có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, đáp ứng yêu cầu dạy - học, đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình GDPT năm 2018.

- Trường có công trình nước sạch và công trình vệ sinh đảm bảo.

- Hoàn thiện công tác sửa chữa các công trình nhà trường trong năm học.

- Hoàn thiện phòng đọc Thư viện, xây dựng Thư viện đạt chuẩn chuẩn bị cho công tác đánh giá ngoài.

2.5. Công tác phổ cập giáo dục

- Phối kết hợp với các trường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn; duy trì và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ III, phổ cập xóa mù chữ mức độ II.

2.6. Công tác khảo thí, bảo đảm chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

Tổ chức thực hiện công tác khảo thí, kiểm tra, đánh giá bảo đảm đúng quy định; nâng cao tính chính xác, khách quan, công bằng, trung thực và bảo mật trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Rà soát, cập nhật và hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu, báo cáo tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng và hệ thống minh chứng của nhà trường; bảo đảm minh chứng đầy đủ, chính xác, có nguồn gốc rõ ràng, phản ánh đúng thực tế hoạt động giáo dục.

Thực hiện công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Thông tư này quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục phổ thông và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường phổ thông. (vanban.chinhphu.vn)

Tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ báo; xác định rõ những tiêu chí đã đạt, chưa đạt và mức độ đạt để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế, có mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện, người phụ trách và minh chứng cụ thể.

Chủ động chuẩn bị các điều kiện phục vụ tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia khi đến chu kỳ hoặc khi có yêu cầu; phối hợp cung cấp đầy đủ hồ sơ, minh chứng và thông tin cần thiết cho các đoàn kiểm tra, đánh giá theo quy định.

Tăng cường sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá, khảo sát chất lượng và kết quả kiểm định để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục, quản trị nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục thực chất; không chạy theo thành tích hoặc hợp thức hóa hồ sơ, minh chứng.

Thực hiện kiểm tra, đối chiếu và cập nhật thống nhất các số liệu về học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kết quả giáo dục, hoạt động chuyên môn và các điều kiện bảo đảm chất lượng trên hồ sơ nhà trường và hệ thống dữ liệu theo quy định.

Xây dựng lộ trình duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục, trong đó chú trọng các điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; môi trường giáo dục an toàn; công tác hỗ trợ học sinh và hiệu quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện công khai các nội dung liên quan đến chất lượng giáo dục, điều

kiện bảo đảm chất lượng và kết quả cải tiến chất lượng theo quy định; bảo đảm thông tin công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời và phù hợp với thực tế của nhà trường.

Căn cứ yêu cầu quản lý chất lượng năm học 2026-2027, nhà trường rà soát việc thực hiện các quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đồng thời bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và các quy định hiện hành về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực giáo dục.

2.7. Thi đua khen thưởng

Phấn đấu trong năm học 2026-2027, cấp THCS nhà trường đạt:

* Thi đua:

- Tập thể nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động Xuất sắc đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Chiến sỹ thi đua cơ sở: 04 đồng chí cấp THCS

- Lao động Tiên tiến: 12/12 đồng chí

* Cá nhân đề nghị khen thưởng:

- UBND Thành phố Điện Biên Phủ tặng Giấy khen: Tập thể nhà trường và 01 cá nhân.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen cho 01 cá nhân.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình môn học, hoạt động giáo dục

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với GDMN, GDPT và GDTX, áp dụng từ năm học 2026-2027 và các năm học tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1.1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2026-2027

Tựu trường: ngày 28/8/2026

Khai giảng: tổ chức vào ngày 05/9

Thời gian thực học: 35 tuần thực học, trong đó:

Học kỳ I: 18 tuần

Học kỳ II: 17 tuần

(Thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

Kết thúc học kỳ I: trước ngày 18/01 hằng năm.

Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2027

Xét công nhận hoàn thành chương trình THCS: “dự kiến 16-17/05/2027”

Hoàn thành tuyển sinh lớp 6: trước ngày 31/7/2027

Các ngày nghỉ lễ, tết: thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và hướng dẫn hằng năm.

Bảo đảm thời lượng và yêu cầu tổ chức dạy học: có đủ thời lượng cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ; cân đối dạy học trong lớp và ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh, định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

1.2. Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục năm học 2026-2027.

STT	Môn học	Số tiết từng môn của lớp 6			Số tiết từng môn của lớp 7			Số tiết từng môn của lớp 8			Số tiết từng môn của lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
1	Ngữ Văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	KHTN (Lí, Hóa, Sinh)	76	64	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	Lịch sử &Địa lí	54	51	105	56	49	105	54	51	105	54	51	105
6	Tin	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52	18	34	52
8	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
11	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	HĐTN, HN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
13	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số Tiết													
Số tiết/tuần (Cả năm học)		**1015/35 = 29 tiết/tuần**			**1015/35 = 29 tiết/tuần**			**1032/35 = 29.5 tiết/ tuần**			**1032/35 = 29.5 tiết/tuần**		

- Đối với lớp 6,7,8, 9:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT.

1.3. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối /lớp

1.3.1. Kế hoạch dạy học các môn học

Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của các tổ chuyên môn, giáo viên theo khối lớp *(Có phụ lục kèm theo).*

Một số lưu ý:

- Môn Lịch sử và Địa lí:

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử.

Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung ở lớp 7,8,9 Hiệu trưởng phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

- Môn Khoa học tự nhiên:

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

- Môn Giáo dục địa phương:

Nội dung giáo dục của địa phương, phân công giáo viên đảm nhận các nôi dung hợp lý dạy các chủ đề/ bài học phù hợp với kế hoạch day học các môn học có nôi dung liên quan; Lớp 6 tìm hiểu về truyện cổ và một số loại hình âm nhạc truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 7 tìm hiểu về ca dao, tục ngữ, nhạc cụ và những trang phục truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 8 tìm hiểu về một số lễ hội, tín ngưỡng tiêu biểu ở Điện Biên; Lớp 9 tìm hiểu kiến trúc dân gian và phong tục tập quán của một số dân tộc ở Điện Biên.

1.3.2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể

a. Thực hiện chuyên đề các tổ chuyên môn

Nội dung sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tiếp tục thực hiện chuyên đề cấp tổ, tham mưu với Bam Giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cấp trường, gửi đề xuất nội dung sinh hoạt chuyên môn tới

hai cụm trưởng THCS Him Lam, Tân Bình. Việc xây dựng chuyên môn cụm trường tập trung vào những nội dung mới, khó, chương trình thay sách giáo khoa lớp 6,7,8,9 và bồi dưỡng giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

- Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn:

Học kì I:

Trong tháng 9: Phối hợp với các nhóm cốt cán chuyên môn, cụm trường xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm số 1 (Phường Điện Biên Phủ, xã Mường Phăng, xã Nà Tấu). Chỉ đạo các tổ chuyên môn tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm với tất cả các môn học trong tháng 9.

- Tháng 10/2024: Sinh hoạt chuyên môn cụm Môn Toán, Ngữ văn, GDĐP

- Tháng 11/2024: Sinh hoạt chuyên môn cụm Môn tiếng Anh, KHTN, KHXH, Công nghệ, GDTC.

Học kì II:

- Tháng 1/2025: Sinh hoạt chuyên môn cụm môn nghệ thuật (âm nhạc, mỹ thuật), GDCD.

- Tháng 2/2025: Sinh hoạt chuyên môn cụm Môn Tin; Giáo dục địa phương; HĐTN-HN.

b. Hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu Khoa học kĩ thuật

- Nội dung bài học Stem nằm trong chương trình giáo dục phổ thông, gắn với các vấn đề của thực tiễn xã hội

- Nội dung bài học Stem được gắn kết với các vấn đề thực tiễn đời sống xã hội, khoa học, công nghệ và học sinh được yêu cầu tìm các giải pháp để giải quyết vấn đề, chiếm lĩnh kiến thức, đáp ứng yêu cầu đạt của bài học.

- Nội dung kiến thức của các bài học thuộc một môn hoặc một số môn học trong chương trình; bảo đảm giải quyết được vấn đề đặt ra một cách tương đối trọn vẹn.

- Sử dụng tối đa các thiết bị sẵn có thuộc danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Tăng cường sử dụng các vật liệu, công cụ gia dụng, công nghệ sẵn có, dễ tiếp cận, chi phí rẻ và an toàn.

- Khuyến khích sử dụng các nguồn tài nguyên số bổ trợ, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm, có thể dễ dàng truy cập sử dụng tỏng và ngoài lớp học để học sinh chủ động trong học tập.

Các chuyên đề STEM thực hiện trong năm học 2026 - 2027:

STT	Tên bài dạy, nội dung trải nghiệm	Môn	GV/Nhóm giáo viên	Dạy lớp	Thời điểm thực hiện

1	Tiết 40 : Tấm thiệp và phòng học của em (Tích hợp dạy Stem làm thiệp chúc mừng ngày 20/11 tết nguyên đán, 8/3)	Toán	Bế Thành Liệu	6	Tuần 17, 18
2	Tiết 72: Tính chiều cao và xác định khoảng cách	Toán	Phan Thị Thu Nhẫn	9	Tuần 18
3	Tiết 54: Trung điểm của đoạn thẳng (Dạy học Stem: Làm trò chơi bập bênh)	Toán	Bế Thành Liệu	6	Tuần 25
4	BÀI 19: Cấu tạo và chức năng các thành phần chính của tế bào	KHTN (Sinh)	Hà Thị Việt Hà	6	Tuần 2
5	Bài 22: Mạch điện đơn giản (Tích hợp liên môn công nghệ)	KHTN (Lí)	Bế Thành Liệu	8	Tuần 25
6	Bài 17: Một số dạng năng lượng tái tạo	KHTN (Lí)	Phan Thị Thu Nhẫn	9	Tuần 35
7	bài 10: khái quát về đồng dùng điện trong gia đình, chủ đề stem: làm máy hút bụi mini	Công nghệ	Phan Thị Hương	6	Tuần 20; tuần 21 (hoá)

8	Bài 3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng, stem: hệ thống chậu cây tự tưới	Công nghệ	Phan Thị Hương	7	Tuần 20; tuần 21 (hoá)
9	Bài 3. Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt Nam, stem: làm video về thị trường lao động tại việt nam	Công nghệ	Phan Thị Hương	9	Tuần 20; tuần 21 (hoá)
10	Bài 13: Làng nghề mây tre đan ở tỉnh Điện Biên Làm sản phẩm mây, tre đan	GDĐP	Phan Văn Tam	6	Tuần 30

- Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật:

Nghiên cứu khoa học của học sinh giúp học sinh củng cố, tổng hợp, nâng cao kiến thức đã học, làm quen với các phương pháp tư duy và nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện để học sinh đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề cụ thể mà chuyên môn đặt ra. Nâng cao chất lượng giáo dục, phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ. Vận dụng kiến thức đã học và phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết một số vấn đề khoa học gắn với thực tiễn.

Trong năm học 2026-2027 tổ chuyên môn hướng dẫn học sinh nghiên cứu 01 sản phẩm KHKT:

STT	**Tên dự án**	**Lĩnh vực dự thi**	**ĐT thí sinh/ dự án**	**Họ tên thí sinh**	**GV hướng dẫn**
1	Một người bạn một cây cầu	KH hành vi	Học sinh lớp 8,9	Nguyễn Thị Phương Nga Trần Thảo My	Phan Văn Tam

1.3.4. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh lớp 6,7,8,9:

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần:

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy trên lớp, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Điện Biên.

1.3.5. Hoạt động Giáo dục quốc phòng và an ninh

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung GDQPAN trong trường TH, trường THCS, TH-THCS trong đó tập trung tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 của nhà trường và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học, hoạt động giáo dục theo Luật GDQPAN và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm quốc phòng, an ninh thiết thực, khoa học, phù hợp với đối tượng, lứa tuổi học sinh.

1.3.6. Hoạt động Giáo dục thể chất, thể thao, y tế trường học

Căn cứ các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và công tác Y tế trường học năm học hiện hành của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên và Phòng Văn hóa – Xã hội phường Điện Biên Phủ.

Tiếp tục bám sát định hướng triển khai chương trình GDPT 2018 đối với môn Giáo dục thể chất; Quyết định số 1076/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học

Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; đẩy mạnh công tác y tế trường học; tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

1.4. Chương trình tăng cường, mở rộng

Năm học 2026-2027 Thực hiện theo công văn 4567/BGDDT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Công văn số: 2540/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/8/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên V/v triển khai thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông;

Nội dung dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo định hướng sau:

- Bám sát nội dung chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảm tải của Bộ GDĐT, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; tăng cường phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tổ chức phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

1.3.7. Hoạt động giáo dục trí tuệ nhân tạo AI

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030; Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022–2025, định hướng đến năm 2030" (Quyết định số 131/QĐ-TTg).

Thực hiện công văn 5588/BGDĐT – GDPT ngày 19/8/2026cuar Bộ giáo dục và đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026 – 2027;

Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới phương pháp dạy học và từng bước tiếp cận giáo dục AI trong nhà trường.

Tích hợp vào môn học và hoạt động giáo dục: Lồng ghép kiến thức cơ bản về AI, tự động hóa và tư duy thuật toán thông qua môn Tin học, môn Khoa học tự nhiên, Toán học và giáo dục STEM/STEAM; giúp học sinh hình thành nhận thức ban đầu về nguyên lý hoạt động, tiềm năng cũng như giới hạn của AI.

Hình thành văn hóa và đạo đức số: Trang bị cho học sinh kỹ năng số thiết yếu: nhận diện thông tin sai lệch do AI tạo ra (deepfake, tin giả), phòng ngừa gian lận học thuật, tôn trọng bản quyền và sử dụng các công cụ hỗ trợ học tập thông minh một cách trung thực, có chọn lọc, có trách nhiệm.

Câu lạc bộ và nghiên cứu khoa học: Duy trì và phát triển Câu lạc bộ STEM - Tin học; khuyến khích, định hướng học sinh ứng dụng AI vào nghiên cứu các dự án khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng gắn với giải quyết các vấn đề thực tiễn của nhà trường và địa phương.

Các tiết chuyển đề: 12 tiết/lớp/năm

* Lớp 6A1

STT	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	GDCD	1. Tư duy lấy con người làm trung tâm & Đạo đức AI: Chủ đề A1, A3, B1, B2 (Con người tạo và điều khiển AI; quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân; mặt tốt và mặt xấu; an toàn khi sử dụng AI).	Thu/Liệu	3 Tiết	Thảo luận về vai trò kiểm soát của con người, thói quen "con người quyết định cuối cùng"; bảo vệ dữ liệu cá nhân và đánh giá tính an toàn của công cụ AI.
2	Tin	Lớp 6 là năm NHẬP MÔN giáo dục AI cấp THCS. Trọng tâm KHÔNG phải kỹ thuật khó, mà là 6 ý tưởng cốt lõi: (1) AI là công cụ do con người tạo ra, không tự sinh ra; (2) con người quyết định cuối cùng & chịu tráchnhiệm; (3) dữ liệu cá nhân là tài sản	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người làm chủ AI (Tiết 1-4) · CĐ2 Đạo đức & an toàn khi dùng AI (Tiết 5-6) · CĐ3 AI hoạt động thế nào & công cụ AI (Tiết 7)

		phải bảo vệ; (4) phải kiểm chứng kết quả AI trước khitin; (5) phân biệt được công cụ có AI / không AI; (6) AI có giới hạn — biết khi nào nên & không nên dùng.			
3	Toán	3. Ứng dụng AI trong thực tiễn môn học: Chủ đề D1, D2 (Lựa chọn sử dụng AI phù hợp; giới hạn của AI so với con người).	Liệu	2 Tiết	Nội dung tích hợp giáo dục học sinh nhận biết tình huống Nên / Không nên dùng AI và Phân tích giới hạn của AI trong các công việc cần sự thấu hiểu bám sát các yêu cầu cần đạt mã 6.D1.1, 6.D1.MR1, 6.D2.1 và 6.D2.MR1 trong Khung năng lực AI Lớp 6

***Lớp 6A2**

Stt	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	GVCN	AI đồng hành cùng em – hành trang học sinh lớp 6 trong thời đại số. 1. Tư duy lấy con người làm trung tâm & Đạo đức AI: Chủ đề A1, A3, B1, B2 (Con người tạo và điều khiển AI; quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân; mặt tốt và mặt xấu; an toàn khi sử dụng AI).	Tam/Ngọc	3 Tết	
2	Tin	Lớp 6 là năm NHẬP MÔN giáo dục AI cấp THCS. Trọng tâm KHÔNG phải kỹ thuật khó, mà là 6 ý tưởng cốt lõi: (1) AI là công cụ do con người tạo ra, không tự sinh ra; (2) con người quyết định cuối cùng & chịu tráchnhiệm; (3) dữ liệu cá nhân là tài sản phải bảo vệ; (4) phải	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người làm chủ AI (Tiết 1-4) · CĐ2 Đạo đức & an toàn khi dùng AI (Tiết 5-6) · CĐ3 AI hoạt động thế nào &

		kiểm chứng kết quả AI trước khitin; (5) phân biệt được công cụ có AI / khôngAI; (6) AI có giới hạn — biết khi nào nên & không nên dùng.			công cụ AI (Tiết 7)
3	KHTN (Lí)		Nhẫn	2 Tiết	

*** Lớp 7A1**

stt	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	VĂN	Tư duy lấy con người làm trung tâm & Đạo đức AI: Chủ đề A1, A2, A3, B2, B3 (Quyền ra quyết định; xác thực kết quả; đánh giá và hành động vì môi trường AI an toàn; trách nhiệm khi sử dụng AI).	Thảo/Hùng	3 Tết	Phân tích lí do con người giữ quyền quyết định, hậu quả khi không xác thực kết quả AI; xây dựng tiêu chí đạo đức và cam kết sử dụng AI có trách nhiệm.
2	Tin	"TỪ HIỂU SANG LÀM". (1) bàn tay ra công việc — không chỉ nêu ví dụ mà lập kế hoạch dự án nhóm (7.D2.1); (2) hiểu cách AI học — mô tả các bước huấn luyện + nêu vài cách học của AI (7.C5.1-2); (3) cam kết trách nhiệm — viết cam kết cá nhân + khai báo trung thực khi dùng AI (7.B3.1).	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người giữ quyền quyết định (Tiết 1-3) · CĐ2 Đạo đức & cam kết dùng AI (Tiết 4-5) CĐ3 AI học thế nào & đạo đức dữ liệu (Tiết 6-7)
3	Toán	Ứng dụng AI trong thực tiễn môn học: Chủ đề D1, D2 (Ý tưởng dự án AI từ thực tiễn; dự án tạo sản phẩm từ AI).	Thu	2 Tiết	Hướng dẫn xác định vấn đề thực tế trong trường học/cộng đồng có thể giải quyết bằng AI, lập kế hoạch và tạo sản phẩm đơn giản theo nhóm.

* Lớp 7A2

STT	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	GVCN	Tư duy lấy con người làm trung tâm – Quyền tự chủ & Tác động xã hội, nghề nghiệp (Mã: 7.A2.1, 7.A3.1, 7.A3.2).	Hương/Ngọc	3 Tiết	CĐ1 Con người giữ quyền quyết định (Tiết 1-3) · CĐ2 Đạo đức & cam kết dùng AI (Tiết 4-5) · CĐ3 AI học thế nào & đạo đức dữ liệu (Tiết 6-7)
2	Tin	"TỪ HIỂU SANG LÀM". (1) bàn tay ra công việc — không chỉ nêu ví dụ mà lập kế hoạch dự án nhóm (7.D2.1); (2) hiểu cách AI học — mô tả các bước huấn luyện + nêu vài cách học của AI (7.C5.1-2); (3) cam kết trách nhiệm — viết cam kết cá nhân + khai báo trung thực khi dùng AI(7.B3.1).	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người giữ quyền quyết định (Tiết 1-3) · CĐ2 Đạo đức & cam kết dùng AI (Tiết 4-5) CĐ3 AI học thế nào & đạo đức dữ liệu (Tiết 6-7)
3	Công nghệ	Tư duy lấy con người làm trung tâm - xác thực kết quả (mã: 7.a1.1, 7.a1.2, 7.a1.mr1).	Hương	2 Tiết	Trợ lý ai tra cứu và kiểm chứng thông tin nguyên tố hóa học & bảng tuần hoàn

*Lớp 8A1

sttt	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	GVCN	1. Tư duy lấy con người làm trung tâm & Đạo đức AI: Chủ đề A1, A2, A3, B1, B2, B3 (AI không thay thế con người; rủi ro khi lạm dụng AI; nguy cơ bị theo dõi, thao túng; trách nhiệm pháp lý, giải	Thu/Ngọc	3 Tết	Thảo luận lĩnh vực AI không nên thay thế con người; nhận diện rủi ro thao túng dữ liệu, trách nhiệm pháp lý và cách bảo vệ quyền riêng tư.

		trình; phòng tránh rủi ro dữ liệu).			
2	Tin	nhận diện & phân loại rủi ro (deepfake), hiểu AI theo dõi/thao túng, học trách nhiệm pháp lý ba bên (lần đầu trong Khung)	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người, rủi ro & trách nhiệm (Tiết 1-5) · CĐ2 Nhận diện rủi ro & đạo đức AI (Tiết 6) · CĐ3 AI đọc-nghe-nhìn & nhận diện cảm xúc (Tiết 7) ·
3	Toán	3. Ứng dụng AI trong thực tiễn môn học: Chủ đề D1, D2 (Kế hoạch dự án AI; dự án AI đơn giản của em).	Thu	2 Tiết	Hướng dẫn xác định vấn đề thực tế trong trường học/cộng đồng có thể giải quyết bằng AI, lập kế hoạch và tạo sản phẩm đơn giản theo nhóm.

***Lớp 9A1**

Tiết	Môn	Mạch nội dung/Chủ đề trọng tâm	Gv chủ trì /phối hợp	Thời lượng	Nội dung phối hợp/Tích hợp
1	GVCN	1. Tư duy lấy con người làm trung tâm & Đạo đức AI: Chủ đề A1, A2, A3, B2, B3 (Thách thức xã hội trong kỉ nguyên AI; thiên vị và thành kiến trong AI; định hướng học tập; trách nhiệm khi sử dụng AI; kiến tạo AI công bằng).	Nhẫn/Ngọc	3 Tết	Phân tích thách thức xã hội, vấn đề thiên vị thuật toán; xác định mục tiêu học tập và rèn luyện kỹ năng trong kỉ nguyên AI; giáo dục kiến tạo AI công bằng.
2	Tin	công dân số biết đánh giá & dẫn dắt AI". Mạch A dày nhất vì lớp 9 cần định hướng năng lực & nghề nghiệp trước THPT	Ngọc	7 Tiết	CĐ1 Con người & xã hội trong kỷ nguyên AI (Tiết 1-4) · CĐ2 Đạo đức, phát hiện giả mạo & AI công bằng (Tiết 5-6) · CĐ3 Ý tưởng sáng

					tạo & cải thiện dữ liệu (Tiết 7)
3	KHTN (Sinh)	Ứng dụng AI trong thực tiễn môn học: Chủ đề D1, D2 (Con người dẫn dắt AI; đánh giá và cải tiến sản phẩm AI).	Hà	2 Tiết	Hướng dẫn học sinh đóng vai trò đồng sáng tạo và dẫn dắt AI; thiết kế kiểm tra đánh giá sản phẩm AI và thử nghiệm cách cải tiến.

2. Các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

2.1. Các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh

a. Các hoạt động trải nghiệm

Chủ đề (1)	**Yêu cầu cần đạt (2)**	**Số tiết (3)**	**Thời điểm (4)**	**Địa điểm (5)**	**Chủ trì (6)**	**Phối hợp (7)**	**Điều kiện thực hiện (8)**
1. Môn HĐTN,HN Khối lớp: 6 ; Số học sinh: 59							
Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường	- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. - Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.	4	Tiết chào cờ	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần	Thời tiết đảm bảo Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo

	- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. - Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.						
2. Môn HĐTN,HN Khối lớp: 7 ; Số học sinh: 55							
<u>Chủ đề 3:</u> Thầy cô - người bạn đồng hành Hội thi văn nghệ "Nhớ ơn thầy cô"	HS được bộc lộ năng lực phẩm chất của mình trong hoạt động tri ân thầy, cô giáo: Kính trọng thầy, cô giáo; nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện hướng đến kết quả học tâp, giáo dục tốt hơn.	3	11	Sân trường	TPT-GVGD	GVCN, GVBM lãnh đạo nhà trường	- Kịch bản được phê duyệt - Đủ trang thiết bị: Dù, Loa, Mic, Máy chiếu, máy tính, bảng ghi nhớ….

							- Sản phẩm của các lớp được phê duyệt. - Thành lập Ban tổ chức Hội thi
3. Môn HĐTNHN Khối lớp: 8 ; Số học sinh: 38							
Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi	**-Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.** **– Tổ chức được sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn.**	4	Tuần 24, tuần 25	Sân trường	Hà Thị Thu Thu	GVCN	Âm thanh, Giấy A0, Bút xạ, giá vẽ, máy chiếu, máy tính…. tình huống giáo viên, học sinh chuẩn bị trước
4. Môn HĐTNHN Khối lớp: 9 ; Số học sinh: 24							
Chủ đề 1:	- Tham gia vẽ tranh với khẩu hiệu "Lớp học	4	Tuần 2, 3	Sân trường	TPT Đội	TPT Đội, GVCN	Loa đài

Em với nhà trường	không có bắt nạt”. **- Tham gia cuộc thi “Em yêu trường em”.** **- Chia sẻ kế hoạch về hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.**						
Chủ đề 7: **Em với thiên nhiên và môi trường**	- Trình bày, giới thiệu tranh vẽ thể hiện **vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.**	2	Tuần 24	Sân trường, lớp học	TPT Đội, GVCN	- Tổng phụ trách Đội, GVCN	Loa đài, tranh vẽ

2.2. Các hoạt động ngoại khóa

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ...

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa văn nghệ thể dục thể thao.

Tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích A1, Hầm Đại tướng, ...

Một số hoạt động ngoại khóa trong năm.

STT	**Tên hoạt động**	**Người thực hiện**	**Địa điểm**	**Thời gian**	**Ghi chú**
1	Tìm hiểu luật ATGT	Công an giao thông thành phố	Sân trường	Tháng 9/2026	
2	Vui tết trung	GV cùng học sinh	Sân trường,	Tháng	

	thu	nhà trường	Lớp học	9/2026	
3	Ngày hội đọc sách	Thư viện tỉnh, GVCN, GVBM	Sân trường	Tháng 10/2026	
4	Lễ hội mùa xuân	Gv toàn trường	Sân trường	Tháng 1/2027	
5	Tiến bước lên đoàn	GV cùng đoàn thanh niên	Đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ trên đồi A1	Tháng 3/2027	
6	Trải nghiệm em làm chiến sĩ	GV cùng học sinh nhà trường	Sân trường	Tháng 5/2027	

2.3. Các câu lạc bộ

CLB Tiếng Anh: Mỗi học kỳ sinh hoạt 01 lần, nội dung và hình thức do nhóm bộ môn Tiếng Anh đề xuất, tham mưu.

CLB thể thao: Gồm bóng đá, aerobic, cầu lông, bơi và điền kinh; tổ chức tập luyện vào chiều thứ Sáu và thứ Bảy hằng tuần.

CLB học thuật và phát triển năng lực: Gồm CLB Toán, Khoa học Tự nhiên, Văn học – Nghệ thuật, Năng lực số và HĐTN; sinh hoạt theo kế hoạch riêng, phù hợp với chuyên môn và định hướng phát triển năng lực học sinh.

Nguyên tắc chung: Hoạt động trên tinh thần tự nguyện, có giáo viên hướng dẫn; nhà trường hỗ trợ về cơ sở vật chất và thời gian tổ chức; nội dung giữa các câu lạc bộ được phân nhóm rõ ràng, hạn chế trùng lặp.

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
8	Tuyển sinh năm học mới	6,7,8/2026	Toàn trường
	Tham gia bồi dưỡng hè theo kế hoạch	02/8-10/8/2026	BGH, GV tham gia
	Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới và công tác tổ chức khai giảng	01/8-5/9/2026	Hiệu trưởng, toàn trường thực hiện
	Phối hợp với các trường làm công tác phổ cập	10/8-30/9/2026	BGH, GV điều tra thực hiện
	Ngày tựu trường: Học sinh lớp 1,9	28/8/2026	BGH, Toàn

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
			trường thực hiện
	Học sinh từ lớp 2 đến lớp 8	28/8/2028	BGH, Toàn trường thực hiện
	Xây dựng kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục trường, chương trình dạy học nhà trường	trước 5/9/2026	BGH, GV
	Lao động vệ sinh trường, chuẩn bị công tác khai giảng, phòng chống dịch khi học sinh đến trường	31/8/2026	BGH, GV tham gia thực hiện
	Phân công chuyên môn đầu năm	12-15/8/2026	TTr, BGH
9	Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học	Trước 5/9/2026	BGH
	Xây dựng kế hoạch giáo dục (PPCT)	trước 05/9/2026	TTr, BGH
	Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường, lớp học	31/8, 04/9/2026	TPTĐ, GVCN phụ trách,HS tham gia thực hiện
	Tổ chức khai giảng	05/9/2026	Toàn trường
	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền TT ATGT. Kí cam kết thực hiện tốt TTATGT	11/9-18/9/2026	TPT đội, GVCN
	Hoạt động trải nghiệm vui tết trung thu	21/9-25/9	Toàn trường
	Bắt đầu học kỳ I năm học 2026 - 2027	07/9/2026	Toàn trường
	Hoàn thiện hồ sơ sổ sách	10/9/2026	CB,GV, NV thực hiện
	Báo cáo, thống kê đầu năm học	Trước 14/9/2026	BGH
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo	Trong tháng	BGH, GV tham

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	viên cả 2 cấp		gia thực hiện
	Trình các khoản vận động Phường duyệt	Các ngày 24-28/9/2026	HT,KT
	Thành lập đội Tuyển HSG lớp 9 tham gia luyện thi HSG cấp tỉnh	9/2026	BGH, GV
	Ra đề khảo sát chất lương đầu năm	Trong tháng	Hội đồng ra đề
	Đại hội chi đội	20/9/2026	Đội thiếu niên. Các chi đội Tiểu học thực hiện
		25/9/2026	Đội thiếu niên. Các chi đội THCS thực hiện
	Đại hội Liên đội	1-210/2026	TPT PT. GVCN, đại biểu các chi đội thực hiện
	Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học	10/9/2026	BGH
	Kiểm tra chuyên đề: quản lý tài chính, Báo cáo tài sản công; mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học	Tuần 2	HT, các thành viên trong ban kiểm tra
	Hội nghị công nhân viên chức, đăng ký thi đua, thống nhất chỉ tiêu đầu năm	15-19/9/2026	HT- CTCĐ
	Họp phụ huynh học sinh các lớp. Hội nghị BĐD CM HS phụ huynh học sinh trường vân động tài trợ	22-26/9/2026	HT, GVCN phối hợp
	Sinh hoạt chuyên môn cụm 1 Đợt 1: Chuyên đề:	Trong tháng	CB, GV tham gia
	Tổ chức cho học sinh tham gia sân chơi trên mạng của Tiểu học, THCS	Trong tháng	HT, GVCN PT, HS tham gia

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Tổ chức ngoại khóa Tìm hiểu An toàn giao thông đường bộ, đường không	11-22/9/2026	Toàn trường
	Tham gia Hội thảo chuyên môn Tiểu học-THCS cấp phường	Tuần 11/9/2026	HP, GV Tiểu học tham gia thực hiện
	Các trường MN, TH, TH-THCS, THCS lập danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong kỳ I		
	Tổ chức quyền trẻ em, Bình đẳng giới, giáo dục tâm sinh lý lứa tuổi,	Trong tháng	Toàn trường
	Kiểm tra các điều kiện tổ chức bếp ăn bán trú và dạy tiếng Anh tự chọn	Tuần 1,2 tháng 10/2026	BGH, giáo viên, Nhân viên, học sinh
	Tham gia Hội thảo chuyên môn Tiểu học-THCS cấp Phường	Trong tháng	HP, GV Tiểu học tham gia thực hiện
	Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng của Tiểu học THCS	Trong tháng	HP, GVCN PT, HS tham gia
	Ôn luyện, kiểm tra chất lượng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, tham dự kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh	Tháng 10	Đội tuyển, giáo viên

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
10	Các trường MN, TH, TH-THCS, THCS lập danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong kỳ I	Tháng 10	Hồi đồng xét, giáo viên
	Tham gia Đại hội TDTD ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII năm 2026 (giai đoạn 1)	Tuần 3 tháng 10	BGH, giáo viên học sinh
	Kiểm tra nội bộ: Chuyên đề công khai, hoạt động tổ nhóm chuyên môn	trong tháng	HT chủ trì, các thành viên kiểm tra nội bộ
	Tổ chức ngày 20/10 Quốc tế phụ nữ	20/10	Toàn trường
	Hưởng ứng tuần "Tuần lễ học tập suốt đời"	Trong tháng	Toàn trường
	Tham gia Hội thi kể chuyện theo sách tỉnh Điện Biên năm 2026 (nếu có)	Trong tháng 10	BGH, Gv, HS
	Kiêm tra công tác phổ cập cấp phường	Hoàn thành trước 30/10	BGH, GV
	Chỉ đạo các hoạt động chào mừng 44 năm ngày Nhà giáo Việt Nam	Trong tháng	BGH, Giáo viên, hs
	Kiểm tra CL Giữa kỳ I	Trong tháng	Hội đồng KT
11	Kiểm tra chất lượng giữa kỳ I		
	Tổ chức các hoạt động chào mừng 44 ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	01-20/11/2026	Hiệu trưởng, CĐ, GV, HS phối hợp thực hiện
	Xét thi đua đợt I và xét nâng lương đợt II/2026	Trong tháng	HĐX
	Tham gia Sinh hoạt chuyên môn cụm	Trong tháng	BGH, GV tham gia thực hiện
	Hoàn thiện Hồ sơ dự án KHKT	Trong tháng	GV hướng dẫn, HS tham gia

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Tổ chức dân vũ chào mừng 20/11	Trong tháng	HT, GV, TPT
	Hoàn thiện hồ sơ phổ cập cấp Sở GD	Trước 10/11	
	Kiểm tra chuyên đề: quản lý tài chính, báo cáo tài sản; mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học	Tuần 2	HT, các thành viên trong ban kiểm tra
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
12	**Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh**	Trong tháng	Đội tuyển, giáo viên
	Giải bóng đá học sinh phường Điện Biên Phủ, lần thứ II	Tuần 4 tháng 12/2026	Đội tuyển
	Kiểm tra phổ cập giáo dục cấp tỉnh	Cuối tháng 11 đầu tháng 12/2026	HP phụ trách PC, GV, NV, HS tham gia
	Kiểm tra chất lượng học kì I	Trước 22/12/2026	HĐ coi thi THCS
	Phân bổ dự toán 2027	12-15/12/2026	UBND
	Đăng ký thi KHKT cấp tỉnh	Trong tháng	HT, GV, Học sinh THCS tham gia
	Kiểm tra theo chuyên đề quản lý tài chính, báo cáo tài sản; mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học	25/12 đến 29/12/2026	HT, các thành viên
	Viếng Nghĩa trang Liệt sĩ, đền thờ Liệt sĩ Điện Biên.	22/12/2026	BGH, Giáo viên và học sinh
1	Báo cáo sơ kết và thống kê học kì I	Trước 09/1/2027	HT, GV,NV phụ trách phần mềm CSDL QG

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Xét thi đua đợt II	Trong tháng	Hội đồng xét
	Kết thúc học kì I	18/1/2027	BGH PT GV, HS tham gia thực hiện
	Tái giảng học kì II	19/01/2027	Toàn trường thực hiện
	Xây dựng kế hoạch và xét duyệt biên chế năm 2027	Trong tháng	HT
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
	Các trường MN, TH, TH-THCS, THCS lập danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong kỳ II	Trong tháng	HT, các thanh viên ban kiểm tra
	Tham gia các cuộc thi trên Internet, vòng thi cụm trường	Tháng1/2027	BGH, GV Tiểu học, THCS
	Chuyên đề	Trong tháng	BGH, GV
	Sinh hoạt chuyên môn cụm	Trong tháng	HT, GV môn tham gia
	Tổng lao động vệ sinh trường lớp trước khi nghỉ tết,	Trước 27/01/2027	CB, GV, HS toàn trường
	Bàn giao cơ sở vật chất	16-17/01/2027	BGH, kế toán, Bảo vệ
2	Lễ hội xuân 2027 Tổ chức gói Bánh chưng, thi trang phục.	Tháng 2	Toàn trường
	Nghi Tết nguyên đán 2027	Tháng 2	Toàn trường
	Bồi dưỡng chương trình CBQL, GV	Trong tháng	BGH, GV tham

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
			gia thực hiện
	Kiểm tra nội bộ: chuyên đề hoạt động sư phạm GV, chuyên đề tổ nhóm chuyên môn	Tuần 2,3 Tuần 4	HT, Tổ trưởng
	trường phụ trách chung (đơn vị thường trực) phối hợp cùng các đơn vị trường tổ chức rà soát cập nhật số liệu, hoàn thiện các loại hồ sơ phổ cập giáo dục xoá mù chữ giai đoạn 2026 - 2030.	Trong tháng	Toàn trường
	Kiểm tra nề nếp sau Tết	Trong tháng	Phường, trường
	Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi, vòng thi trên Internet cấp tỉnh	Trong tháng	GV PT, HS đội tuyển tham gia
	Kiểm tra chất lượng giữa kỳ II	Tháng 3	Hội đồng, học sinh
	Kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý việc quản lý sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách	Trong tháng	HT, KT
	Xét thi đua đợt III	Trong tháng	HĐX
	Tham gia Sinh hoạt chuyên môn cụm	Trong tháng	BGH, GV
	Tự kiểm tra nội bộ trường học	Tuần 2,3	BGH, các thành viên trong ban kiểm tra
	Các cuộc thi trên Internet, vòng quốc gia	Trong tháng	Toàn trường
	Tổ chức câu lạc bộ tiếng anh	Trong tháng	Toàn trường

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Thiếu nhi vui khỏe Tiến bước lên Đoàn	Trong tháng	Toàn trường
4	Chấm sáng kiến/ Đề tài NCKHSPUD, hoàn thiện hồ sơ báo cáo hội đồng sáng kiến phường	…../4/2027	BGH, các thành viên trong hội đồng chấm SK
	Tự kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích	Tuần.... /4/2027	BGH, các đoàn thể
	Thi STTTNNĐ cấp phường lần thứ II	Tuần 4/2027	HP PT, GV, HS đội tuyển
	Ngày Sách Việt Nam (ngày Hội đọc sách Việt Nam)	Trong tháng	Toàn trường
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Trong tháng	BGH, GV
	Kiểm tra nội bộ: - Kiểm tra chỉ đạo thực hiện UDCNTT, thực hiện luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống; thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua - Kiểm tra thực hiện quy chế dân chủ	Tuần 2,3	HT, các thành viên
	Các cuộc thi trên internet, vòng thi Quốc gia	Theo lịch của BTC thi	HS trong đội tuyển (nếu có)
	Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đới với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, việc quản lý sử dụng các khoản thu chi ngân sách	Tháng 4 và tháng 5	BGH, các đoàn thể liên quan
	Hoàn thiện đánh giá xếp loại viên chức năm 2026-2027 và xét nâng lương đợt 1	Tháng 4 và tháng 5	BGH, các đoàn thể liên quan
	Kiểm tra chất lượng học kì II	Tuần 2 /5/2027	Hội đồng coi thi THCS

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
5	**Xét hoàn thành chương trình tiểu học, xét tốt nghiệp THCS**	Tuần 2	Hội đồng xét tốt nghiệp THCS
	Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích	Tháng 5	Đoàn kiểm tra
	Báo cáo kết quả BDTX 2026-2027	Tháng 5	BGH
	Tham gia giải bơi học sinh TH,THCS	Tháng /5/2027	HS tham gia thực hiện
	Triển khai các hoạt động trong hè 2027	Tháng 5	BGH
	Tổ chức các hoạt động trải nghiêm: thăm bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ, thăm Đền Bản phủ….và các khu Di tích tỉnh Điện Biên	Trong tháng	BGH, TPT, GV, Học sinh tiêu biểu của trường
	Báo cáo thống kê cuối năm	Trước 20/5 (THCS); trước 25/5/2027 (TH)	BGH, GV phụ trách CNTT
	Xét thi đua năm học	Trước 25/5/2027	Ban thi đua
	Nộp hồ sơ thi đua năm học	Tuần 4/5/2027	BGH, Hội đồng
	Kết thúc học kỳ II	25/5/2027	Hiệu trưởng chủ trì GV, HS phối hợp thực hiện
	Kết thúc năm học 2026-2027	31/5/2027	BGH, GV, HS toàn trường
	Bàn giao học sinh về phố bản	Trước	Hiệu trưởng chỉ đạo, TPT, GVCN

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
		31/5/2027	phối hợp thực hiện
	Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học. Báo cáo phường	31/5/2027	BGH
	Ký duyệt hồ sơ điện tử trên VNEDU	31/5/2027	BGH
6,7,8	Giải quyết phép cho CB-GV-NV	01/6/2027	HT
	Tăng cường cơ sở vật chất cho năm học mới	Trong tháng 6,7	BGH
	Tuyển sinh năm học 2027- 2028	01/6-15/7/2027	Ban tuyển sinh
	Báo cáo công tác tuyển sinh	Tuần 4/7/2027	BGH
	Chuẩn bị các điều kiện tham gia bồi dưỡng hè năm 2027	Trong tháng 7/2027	BGH
	Bồi dưỡng hè 2027	Tháng 8	BGH, Giáo viên

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo dữ liệu và chuyển đổi số

a. Nhiệm vụ

Chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học; bám sát tầm nhìn, sứ mạng, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường theo tinh thần đổi mới quản trị dựa trên dữ liệu.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và quản trị nhà trường; sử dụng hiệu quả hệ thống VNEDU cho học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục: phân quyền rõ ràng theo chức năng, nhiệm vụ; chuẩn hóa quy trình nhập liệu; đối soát dữ liệu định kỳ; bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu; khai thác dữ liệu phục vụ công tác điều hành, dự báo và ra quyết định.

Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống dữ liệu giáo dục

và đào tạo theo đúng tiến độ, bảo đảm tính chính xác; khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ điều hành.

b. Giải pháp

Hiệu trưởng phân công, phân quyền cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong vận hành VNEDU và các hệ thống dữ liệu; ban hành quy trình nhập liệu, đối soát, báo cáo thống nhất. Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; thực hiện từ tháng 9/2026, đối soát định kỳ hằng tháng và cuối mỗi học kỳ.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng đội ngũ cốt cán hỗ trợ kỹ thuật. Chỉ số theo dõi: 100% hồ sơ học sinh được số hóa trên VNEDU; 100% giáo viên thực hiện nhập điểm, đánh giá đúng tiến độ; không để xảy ra sự cố lộ, lọt dữ liệu cá nhân.

2. Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục bám sát CTGDPT 2018

a. Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và các văn bản sửa đổi, bổ sung); xây dựng kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp điều kiện nhà trường.

Tăng cường chuẩn bị các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với môn Tiếng Anh, Tin học, các môn tích hợp; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% các lớp.

Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục địa phương, bảo tồn và phát huy văn hóa các dân tộc vào các môn học và hoạt động giáo dục.

Triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): lồng ghép nội dung AI vào các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp; tổ chức 12 tiết chuyên đề AI/lớp/năm theo yêu cầu văn bản chỉ đạo; chú trọng giáo dục an toàn, đạo đức khi sử dụng AI, kỹ năng kiểm chứng thông tin, phòng chống deepfake và gian lận học thuật.

b. Giải pháp

Thành lập tổ cốt cán chuyên môn tư vấn xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học; tổ chức cho giáo viên nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học sát thực tiễn. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn; hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

Xây dựng kế hoạch và phân công giáo viên thực hiện 12 tiết chuyên đề AI/lớp/năm; lồng ghép nội dung AI vào kế hoạch dạy học các môn. Chỉ số theo dõi: 100% lớp được tổ chức đủ 12 tiết chuyên đề AI/năm; 100% giáo viên được tập huấn về giáo dục AI và an toàn, đạo đức khi sử dụng AI.

3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Nhiệm vụ

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh THCS; đổi mới kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ bảo đảm công bằng, khách quan, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin và học bạ số trong kiểm tra, đánh giá; bảo đảm tính chính xác, minh bạch của dữ liệu đánh giá trên VNEDU.

b. Giải pháp

Tổ chức chuyên đề chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất; tăng cường kiểm tra, tư vấn, thúc đẩy giáo viên thực hiện. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn; thực hiện trong học kỳ I và học kỳ II.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đổi mới kiểm tra, đánh giá. Chỉ số theo dõi: 100% bài kiểm tra định kỳ được xây dựng theo ma trận, đặc tả; 100% kết quả đánh giá được cập nhật đúng tiến độ trên VNEDU.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng mũi nhọn

a. Nhiệm vụ

Xác định ưu tiên số 1 của năm học 2026-2027 là nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng mũi nhọn; bảo đảm chất lượng dạy học thực chất, bền vững cho toàn bộ học sinh.

Tổ chức dạy học phân hóa, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi; nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa và ôn thi vào lớp 10.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đẩy mạnh giáo dục STEM, dạy học tích hợp liên môn; tổ chức các cuộc thi, hội thi phù hợp.

b. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch nâng chất đại trà và mũi nhọn với chỉ tiêu, lộ trình cụ thể; phân công giáo viên phụ đạo, bồi dưỡng theo năng lực học sinh. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn; triển khai từ tháng 9/2026, sơ kết cuối học kỳ I, tổng kết cuối năm.

Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; phối hợp gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh. Chỉ số theo dõi: tỉ lệ học sinh xếp loại học lực khá, giỏi tăng so với năm học trước; tỉ lệ học sinh yếu, kém giảm; có học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp.

5. Bảo đảm đội ngũ giáo viên, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cục bộ

a. Nhiệm vụ

Chủ động rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ bảo đảm định mức và cơ cấu bộ môn; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên Địa lí, Mĩ thuật.

Đã có tờ trình đề nghị UBND phường Điện Biên Phủ bố trí giáo viên tăng cường cho các môn còn thiếu; tạm thời bố trí giáo viên kiêm nhiệm trong giai đoạn đầu, đồng thời có giải pháp hỗ trợ, giám sát chất lượng, không kéo dài nếu ảnh hưởng đến chất lượng dạy học.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

b. Giải pháp

Theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết tờ trình về bố trí giáo viên tăng cường; phân công giáo viên kiêm nhiệm hợp lý, kèm theo cơ chế hỗ trợ, giám sát chất lượng.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; thực hiện từ đầu năm học, rà soát định kỳ hằng tháng.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên đề, tự bồi dưỡng; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán. Chỉ số theo dõi: bảo đảm đủ giáo viên cho các môn học; 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; không để tình trạng thiếu giáo viên kéo dài ảnh hưởng chất lượng.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Nhiệm vụ

Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; xác định bàn ghế là nội dung còn thiếu quan trọng nhất cần ưu tiên khắc phục.

Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương và cấp trên đầu tư, bổ sung bàn ghế; huy động các nguồn lực hợp pháp; xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa bàn ghế theo lộ trình.

b. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa bàn ghế theo lộ trình, ưu tiên các lớp học và phòng học bộ môn còn thiếu; tham mưu, huy động nguồn lực hợp pháp từ ngân sách, xã hội hóa. Người phụ trách: Hiệu trưởng, bộ phận cơ sở vật chất; thực hiện từ học kỳ I, hoàn thành cơ bản trong năm học.

Tăng cường quản lý, bảo quản, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chỉ số theo dõi: bảo đảm đủ bàn ghế đạt chuẩn cho 100% lớp học; 100% thiết bị dạy học được quản lý, sử dụng hiệu quả.

7. Bảo đảm chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng theo quy định

a. Nhiệm vụ

Tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ báo kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia; xác định rõ các tiêu chí đã đạt, chưa đạt để xây dựng kế hoạch cải tiến.

Thực hiện tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định; duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

b. Giải pháp

Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí. Người phụ trách: Hiệu trưởng, hội đồng tự đánh giá; thực hiện trong năm học, hoàn thiện hồ sơ theo tiến độ quy định.

Tăng cường thu thập, lưu trữ minh chứng; nâng cao chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục. Chỉ số theo dõi: hoàn thành tự đánh giá và báo cáo kiểm định đúng tiến độ; duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

8. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn và phát triển đội ngũ

a. Nhiệm vụ

Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của giáo viên; tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng.

Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về CTGDPT 2018, chuyển đổi số, giáo dục AI và đổi mới kiểm tra, đánh giá.

b. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo tháng, học kỳ; tổ chức chuyên đề, hội thảo, dự giờ, rút kinh nghiệm. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn; thực hiện thường xuyên trong năm học.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên, tự bồi dưỡng; đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Chỉ số theo dõi: 100% tổ chuyên môn sinh hoạt đủ 2 lần/tháng; 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục

a. Nhiệm vụ

Nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo; truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, chuyển đổi số, học bạ số và giáo dục AI.

Duy trì, cập nhật thường xuyên trang thông tin điện tử của nhà trường; gửi tin, bài đăng trên cổng thông tin điện tử của ngành.

b. Giải pháp

Phân công cán bộ phụ trách truyền thông; xây dựng kế hoạch truyền thông theo tháng, học kỳ. Người phụ trách: Hiệu trưởng, bộ phận truyền thông; thực hiện thường xuyên trong năm học.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, chính quyền địa phương. Chỉ số theo dõi: duy trì cập nhật thông tin trên website nhà trường; bảo đảm thông tin được truyền tải kịp thời, chính xác.

10. Công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục

a. Nhiệm vụ

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; khuyến khích các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua.

b. Giải pháp

Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể, xã hội tham gia các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; cụ thể hóa nội dung phong trào gắn với nhiệm vụ trọng tâm năm học. Người phụ trách: Hiệu trưởng, ban thi đua; thực hiện trong năm học.

Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn: báo cáo thống kê đầu năm học trước ngày 15/9/2026; báo cáo thống kê học kỳ I trước ngày 18/01/2027; báo cáo thống kê cuối năm học trước ngày 31/5/2027.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Trực tiếp tổ chức và điều hành mọi hoạt động của nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học, tháng; Thành lập tổ chuyên môn, tổ hành chính, thành lập hội đồng trường; thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật; tham mưu Thành lập Hội đồng tuyển sinh. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong trường học; tổ chức kiểm tra nội bộ trường học.

+ Tổ chức họp liên tịch nhà trường để bàn bạc thống nhất kế hoạch, tổ chức cho các đoàn thể, tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch hàng tháng. Căn cứ vào kế hoạch tháng, ấn định lịch công tác hàng tuần, thực hiện tốt ba công khai.

+ Tổng hợp, nhận xét kết quả công tác hàng tháng, có biện pháp điều chỉnh, chỉ đạo khắc phục những tồn tại thiếu sót.

+ Phụ trách chung các hoạt động của nhà trường, công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ, trưởng ban thi đua, phụ trách cơ sở vật chất.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh đẩy mạnh hoạt động của nhà trường theo hướng dẫn hiện hành của cơ quan giáo dục...

- Kiểm tra và chịu trách nhiệm về thông tin lên trang Web của trường và HCSV của phòng GD&ĐT.

- Tham mưu cho chi bộ, chính quyền địa phương và cấp trên về các vấn đề liên quan đến sự nghiệp phát triển giáo dục; Khi đi công tác vắng phải thông báo bằng văn bản và ủy quyền cho cấp phó điều hành, quản lý trường.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước cấp quản lý giáo dục và Hiệu trưởng. Hiệu trưởng phân công về việc tổ chức và điều hành các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của trường;

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo của chuyên môn cấp trên, kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn cho cả năm, từng học kỳ, từng tháng và hàng tuần (theo cấp tiểu học hoặc cả trường). Báo cáo với Hiệu trưởng để được phê duyệt kế hoạch, hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Nghiên cứu, nắm chắc chương trình toàn cấp học, chỉ đạo việc thực hiện chương trình đảm bảo đủ, đúng số tiết qui định. Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, cân đối toàn trường; Theo dõi việc dạy thay, dạy bù của giáo viên.

- Xây dựng các kế hoạch về bồi dưỡng chuyên môn, thực hiện chuyên đề, công tác Hội thảo về chương trình SGK, phương pháp dạy học về đồ dùng dạy học, công tác thực hành thí nghiệm, tổ chức xây dựng ngân hàng đề. Xây dựng kế hoạch thanh tra hoạt động sư phạm, kế hoạch thi nghiệp vụ sư phạm - GVG cấp trường, phụ trách công tác khảo thí chất lượng và nghiên cứu khoa học (SKKN), chỉ đạo đúc kết và áp dụng các sáng kiến kinh nghiệm, chủ trì các buổi sinh hoạt chuyên đề Tiểu học.

- Chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và phong trào "xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", "trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích".

- Xây dựng kế hoạch giáo dục (PPCT) nhà trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch lớp 2 buổi/ngày, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi; công tác quản lý và duy trì sỹ số học sinh.

- Duyệt kế hoạch dạy học, sổ theo dõi chất lượng học của học sinh, sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm, sổ chủ nhiệm, sổ liên lạc, hồ sơ giáo án giáo viên tổ cấp Tiểu học.

- Chỉ đạo công tác Bán trú và an toàn học sinh Bán trú.

- Chỉ đạo công tác Lao động, vệ sinh môi trường của trường.

- Tham gia đề xuất ý kiến trực tiếp với Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ

học sinh của trường về những biện pháp duy trì trường, lớp, thực hiện chất lượng giáo dục;

- Thực hiện đầy đủ các chỉ đạo chuyên môn do ngành Giáo dục - Đào tạo quy định và hướng dẫn;

- Phụ trách ngân hàng đề và tổ chức kiểm tra, chịu trách nhiệm chất lượng học tập của học sinh học sinh cấp Tiểu học.

- Phụ trách cập nhật sổ đăng bộ.

- Phụ trách công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy.

- Cùng với Hiệu trưởng quản lý, kiểm tra công tác của giáo viên, nhân viên, đề nghị khen thưởng, kỷ luật và đảm bảo các quyền lợi của giáo viên, nhân viên theo quy định của nhà nước.

- Cùng với Hiệu trưởng quản lý và sử dụng có hiệu quả các loại tài sản, tài chính của nhà trường, không để mất mát, hư hỏng, lãng phí.

3. Đối với tổ trưởng Tổ chuyên môn:

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, ký duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

Chù trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học, theo STEM,

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học: đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các Ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

5. Đối với nhân viên Thư viện-thiết bị

Là người thay mặt Hiệu trưởng phụ trách quản lý thư viện, thiết bị dạy học của nhà trường (có kế hoạch hoạt động của thư viện, phòng bộ môn theo năm, học kỳ, tháng, tuần) Chuẩn bị thiết bị dạy học cho giáo viên giảng dạy; Hỗ trợ giáo viên các tiết thực hành thí nghiệm.

Lên kế hoạch từ đầu mua sắm tài liệu, sách giáo khoa, vở viết, văn phòng phẩm; đồ dùng thiết bị dạy học phục vụ cho giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh, thông qua kế toán lập kế hoạch dự trù kinh phí trình Hiệu trưởng duyệt

Lập sổ theo dõi về việc mượn sử dụng tài liêu, sách giáo khoa, sách báo, văn hóa phẩm. Hàng tháng lập báo cáo về tình hình sử dụng thiết bị của giáo viên. Phân loại cụ thể về sách giáo khoa, sách tham khảo, chuyện các loại, sách mới sắp xếp

khoa học dễ lấy, dễ tìm, giữ gìn, bảo quản và vệ sinh thường xuyên, đảm bảo không bị mối mọt, hư hỏng.

Hằng năm kiểm tra 4 lần: 02 giữa kỳ, cuối HKI và cuối năm học, lập báo cáo tình hình về chất lượng SGK, sách tham khảo…. qua việc sử dụng. Các thiết bị, tài sản có tên trong danh mục cấp về, khi kiểm tra thấy thiếu hoặc bị thất thoát mà không rõ lý do, thì nhân viên thư viện phải chịu bồi thường; Các trường hợp hư hỏng đều phải lập biên bản hiện trạng và báo cáo Hiệu trưởng.

Lập báo cáo tình hình về chất lượng thiết bị qua việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, đồ dùng thiết bị dạy học thiếu phải được cụ thể từng loại và đề xuất mua sắm bổ sung; không cho học sinh, hoặc người không có trách nhiệm vào khu vực phòng thiết bị.

Có đầy đủ hồ sơ sổ sách, rõ ràng, đầy đủ, chi tiết đúng quy định của cấp trên.

Sắp xếp, bảo quản thiết bị dạy học, vệ sinh thường xuyên sạch phòng thiết bị và các phòng bộ môn.

Các trường hợp đổ vỡ, hư hỏng đều phải lập biên bản hiện trạng và báo cáo Hiệu trưởng; Bảo quản, vệ sinh, không làm mất, hư hỏng tài sản, thiết bị nhà trường.

6. Đối với giáo viên

Xây dựng kế hoạch giáo dục (PPCT) theo môn đảm nhận báo cáo tổ trưởng tổng hợp, thực hiện chương trình giáo dục được phê duyệt đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; kiểm tra đánh giá quy định, chấm bài đầy đủ, có đồ dùng và sử dụng thiết bị dạy học, quản lý chu đáo học sinh trong mọi hoạt động học tập, hoạt động tập thể ở trong trường học.

Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn, về hồ sơ quy định; xuất trình đầy đủ và đúng thời gian các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn khi được thông báo kiểm tra.

Kiện toàn ban cán sự lớp từ đầu năm (có biên bản kèm theo), thực hiện đầy đủ nhiệm vụ chủ nhiệm lớp. Tích cực liên hệ trao đổi với phụ huynh học sinh với ban đại diện cha mẹ học sinh nắm vững điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh để có biện pháp phối hợp giáo dục phù hợp.

Đảm bảo hồ sơ quy định, thực hiện quy chế đánh giá xếp loại học sinh theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia quản lý đầy đủ, nghiêm túc các buổi lao động, vệ sinh theo kế hoạch nhà trường, quản lý tốt học sinh, đảm bảo an toàn lao động, tránh tai nạn trong lao động Phối hợp chặt chẽ công tác chủ nhiệm với công tác phụ trách Đội để thực hiện tốt công tác nề nếp hàng ngày ở lớp mình chủ nhiệm; Tích cực tham gia hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, tham gia các công tác xã hội hoá giáo dục khi được phân công.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Báo cáo phải đảm bảo tính chính xác về nội dung, hình thức theo đúng yêu cầu; Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng những công việc được phân công, Không được tự ý ra khỏi cơ quan, địa bàn công tác khi chưa được sự đồng ý của Hiệu trưởng. Đảm bảo ngày giờ công Lao động, giờ ra - vào lớp được quy định theo mùa.

7. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh

Tuyên truyền Kế hoạch giáo dục đến phụ huynh học sinh; phối hợp vớinhà trường giáo dục đạo đức, pháp luật chohọc sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Phụ huynh chịu trách nhiệm về an toàn phòng chống tai nạn thương tích, chấp hành pháp luật và các vấn đề khác của của học sinh ngoài thời gian ở trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường TH-THCS Hermann Gmeiner năm học 2026-2027. Ban giám hiệu yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nhiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Trắc